TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HSST.
Ngày: 10-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quý;

Ông Lò Văn Quốc;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2020/HSST, ngày 07-8-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS, ngày 28-8-2020 đối với bị cáo:

Lò Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1972; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn S, sinh năm: 1931 và bà Lò Thị Y, sinh năm: 1934; bị cáo có vợ: Lò Thị P; sinh năm 1975 và 01 con 10 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-5-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị P; địa chỉ: Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ, ngày 21-5-2020, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang bản Bai, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn K, trú tại: Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lò Văn K khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,41 gam, trích rút toàn bộ 0,41 gam ký hiệu K1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER; BKS: 26B2-40266, sơn màu trắng đen; số máy: 1222352; số khung: 375955, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại bản Kết luận giám định số: 808, ngày 26-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 là chất ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41 gam loại Methamphetamine". (Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu K1 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng K1 = 0,30 gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 21-5-2020, Lò Văn K một mình điều khiển xe mô tô BKS: 26B2-40266 từ nhà ở Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên Trung tâm y tế dự phòng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để uống thuốc hỗ trợ cai nghiện Methadone. Khi uống thuốc xong Lò Văn K điều khiển xe ra cổng thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái (K không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) nhìn giống người nghiện ma túy, K đã hỏi và nhờ người đàn ông này mua hộ K 200.000^{đ} ma túy (viên hồng phiến). Người đàn ông đồng ý, cầm tiền K đưa và đi đâu đó khoảng 10 phút quay lại đưa cho K 01 (một) gói ma túy, bên trong có 04 (bốn) viên hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh. Sau khi mua được ma túy, K cầm bên tay phải rồi điều khiển xe máy đi về tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đến khu vực nghĩa trang bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thi gặp tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn K có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKS, ngày 07-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn K về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn K mức án từ 22 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-5-2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn K.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,30 gam Methamphetamine ký hiệu K1 + 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị P: Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER; BKS: 26B2-40266, sơn màu trắng đen; số máy: 1222352; số khung: 375955, xe đã qua sử dụng cũ.

Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn K: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 21-5-2020, Lò Văn K; trú tại: Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ trái phép 0,41gam ma túy, loại chất Methamphetamine. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn K tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn K, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho

bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn K.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo đã có một tiền án, tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng vẫn bị coi là nhân thân xấu. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn K đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn K còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn K khai nhờ một người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn K không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) mua hộ tại cổng Trung tâm y tế dự phòng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 21-5-2020 với giá 200.000đ. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lò Văn K, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,30 gam Methamphetamine ký hiệu K1 thu giữ của bị cáo còn lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER; BKS: 26B2-40266, sơn màu trắng đen; số máy: 1222352; số khung: 375955, xe đã qua sử dụng cũ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định

chiếc xe máy trên là của chị Lò Thị P (vợ của bị cáo). Việc bị cáo Lò Văn K dùng xe vào việc phạm tội chị P không biết. Chị P có yêu cầu xin lại xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho chị Lò Thị P chiếc xe trên

Vận dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Bị cáo Lò Văn K phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-5-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tiêu hủy:

+ Một phong bì thư niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn K – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/5/2020 gồm: 01 (một) mảnh ninlon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau được dán giấy niêm phong số 024179, đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu.

+ Một phong bì bằng giấy trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn K – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/5/2020, xảy ra tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định + chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi gián định ký hiệu K1 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,30 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 000606 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phong KTHS Công an tỉnh Sơn La.

Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị P: Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER; BKS: 26B2-40266, sơn màu trắng đen; số máy: 1222352; số khung: 375955, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội . Buộc bị cáo Lò Văn K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị P được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương